

Quảng Trị, ngày 06 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số **76/2026/TLST - DS ngày 11 tháng 3 năm 2026**.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần S; địa chỉ: Số A N, phường T, tỉnh Nghệ An.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh N; sinh năm 1991; số CCCD: 044191011910 - Nhân viên Công ty Cổ phần S; là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 442/2024/UQ-SVN ngày 05/5/2024).

Bị đơn: Ông Phạm Hồng K; sinh năm 1995; số CCCD: 045095005144; địa chỉ: Thôn G, xã D, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về trách nhiệm trả nợ:

Ông Phạm Hồng K phải trả cho Công ty Cổ phần S Có Ngay số tiền thuê xe còn nợ là **12.000.000** đồng (**Mười hai triệu đồng**) theo Hợp đồng cho thuê xe ngày **05/02/2025** đã ký kết giữa Công ty Cổ phần S và ông Phạm Hồng K.

Thời hạn cuối cùng vào ngày 10/4/2026:

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2.2. Về án phí:

Ông Phạm Hồng K thỏa thuận chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) **án phí** dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Công ty Cổ phần S Có Ngay số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **428.000 đồng** (Bốn trăm hai mươi tám ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số **0000923** ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND KV 6 - Quảng Trị;
- Phòng THADS KV 6 - Quảng Trị;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, HC - TP.

THẨM PHÁN

Võ Bùi Diệu Lương